

Số: **H780/QĐ-UBND**

Hà Nội, ngày 30 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính, thủ tục hành chính bị bãi bỏ
lĩnh vực Quản lý chất lượng nông, lâm, thủy sản; Thú y thuộc phạm vi chức
năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành phố Hà Nội**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 3594/QĐ-BNN-VP ngày 20/8/2021 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về danh mục thủ tục hành chính trong lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn ban hành;

Căn cứ Quyết định số 3812/QĐ-BNN-TY ngày 07/10/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực thú y thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 4014/QĐ-BNN-TY ngày 24/10/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực thú y thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 18/2020/QĐ-UBND ngày 4/9/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc ban hành quy định thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 28/2022/QĐ-UBND ngày 24/6/2022 của UBND thành phố Hà Nội về phân công, phân cấp quản lý về an toàn thực phẩm trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành phố Hà Nội tại Tờ trình số 374/TTr-SNN ngày 14/11/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm Quyết định này là Danh mục 05 thủ tục hành chính lĩnh vực nông, lâm, thủy sản; thú y thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, trong đó: 02 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; 03 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết chung của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Bãi bỏ 05 thủ tục hành chính lĩnh vực Quản lý chất lượng nông, lâm, thủy sản; Thú y thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành phố Hà Nội.

(Chi tiết tại phụ lục kèm theo)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký.

Thủ tục hành chính số 23, 27 mục A; 91, 92, 93 mục B tại phụ lục kèm theo Quyết định 4527/QĐ-UBND ngày 21/10/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội hết hiệu lực.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các Ban, Ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC - Văn phòng Chính phủ;
- Bí thư Thành ủy, các PBT Thành ủy;
- Chủ tịch, các PCT HĐND Thành phố;
- Chủ tịch, các PCT UBND Thành phố;
- VPUBTP: CVP, PCVP: C.N.Trang, các phòng: KSTTHC, THCB;
- Công giao tiếp điện tử Thành phố;
- Lưu: VT, KSTTHC *(Quyền)*.

4

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Hồng Sơn

Phụ lục

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH, THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ LĨNH VỰC
QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG NÔNG, LÂM, THỦY SẢN; THÚ Y THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ
CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

(Kèm theo Quyết định số ~~4780~~ /QĐ-UBND ngày 30 tháng 11 năm 2022 của Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội)

**I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ
PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

| STT | Tên thủ tục hành chính | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện | Cách thức thực hiện | Căn cứ pháp lý |
|-----------------------|---|---|---|---|--|
| Lĩnh vực Thú y | | | | | |
| 1 | Cấp, cấp lại Giấy chứng nhận điều kiện vệ sinh thú y (cấp tỉnh) | - 14 ngày làm việc với trường hợp Giấy chứng nhận hết hạn. - 05 ngày làm việc đối với trường hợp Giấy chứng nhận bị mất, bị hỏng, thất lạc hoặc có sự thay đổi, bổ sung thông tin. | Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả Chi cục Chăn nuôi và Thú y Địa chỉ: số 114, đường Lê Trọng Tấn, Hà Đông, Hà Nội | Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Trực tuyến; - Qua đường bưu điện. | - Luật Thú y số 79/2015/QH13 ngày 19/6/2015 của Quốc hội; - Thông tư số 09/2016/TT-BNNPTNT ngày 01/6/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT; - Thông tư 101/2020/TT-BTC ngày 23 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 10/2022/TT-BNNPTNT ngày 14/9/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ; - Quyết định số 3812/QĐ-BNN-TY ngày 07/10/2022 |

Aut

| | | | | | |
|---|---|--|---|---|---|
| | | | | | <p>của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 2590/QĐ-UBND ngày 24/6/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội. |
| 2 | Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y | 08 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ | <p>1. Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả Chi cục Chăn nuôi và Thú y Hà Nội (cho động vật trên cạn); Địa chỉ: Số 114, đường Lê Trọng Tấn, Hà Đông, Hà Nội</p> <p>2. Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả Chi cục Thủy sản Hà Nội (thủy sản); Địa chỉ: Xã Thanh Liệt, Thanh Nội</p> | <p>Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp; - Trực tuyến; - Qua đường bưu điện. | <ul style="list-style-type: none"> - Luật Thú y số 79/2015/QH13 ngày 19/6/2015 của Quốc hội; - Nghị định số 35/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ; - Thông tư số 13/2016/TT-BNN PTNT ngày 02/6/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT; - Nghị định số 123/2018/NĐ-CP ngày 17/9/2018 của Chính phủ; - Thông tư số 101/2020/TT-BTC ngày 23/11/2020 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 13/2022/TT-BNNPTNT ngày 28/9/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; - Quyết định số 4014/QĐ-BNN-TY ngày 24/10/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát |

E. Chiu

| | | | | | |
|--|--|--|--|--|------------------|
| | | | | | triển nông thôn. |
|--|--|--|--|--|------------------|

II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CHUNG CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN, ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP HUYỆN TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

| STT | Tên thủ tục hành chính | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện | Cách thức thực hiện | Căn cứ pháp lý |
|--|---|---|---|--|--|
| Lĩnh vực Quản lý chất lượng nông, lâm, thủy sản | | | | | |
| 1 | Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản (<i>TTHC chung cho cấp Sở, cấp huyện</i>) | 1. Trường hợp cơ sở đã được thẩm định và xếp loại A hoặc B: 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ. 2. Trường hợp cơ sở chưa được thẩm định, xếp loại: 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ. | Cơ quan được phân công theo Quyết định số 28/2022/QĐ-UBND ngày 24/6/2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố, bao gồm: I. Cấp Sở: Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính các Chi cục theo lĩnh vực được phân công: - Chi cục Quản lý chất lượng Nông Lâm sản và Thủy sản; Địa chỉ: 143 Hồ Đắc Di, phường Quang Trung, quận Đống Đa, Hà Nội - Chi cục Chăn nuôi và | Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Trực tuyến; - Qua đường bưu điện | - Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ; - Nghị định số 123/2018/NĐ-CP ngày 17/9/2018 của Chính phủ; - Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; - Quyết định 751/QĐ-BNN-QLCL ngày 06/3/2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; - Thông tư số 286/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 44/2018/TT-BTC ngày 07/5/2018 của Bộ |

E-ans

| | | | | | |
|---|---|---|--|--|---|
| | | | <p>Thú y; Địa chỉ: số 88, đường Lê Trọng Tấn, quận Hà Đông, Hà Nội.</p> <p>- Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật; Địa chỉ: Tổ 44, Phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, Hà Nội.</p> <p>- Chi cục Thủy sản; Địa chỉ: xã Thanh Liệt, huyện Thanh Trì, Hà Nội.</p> <p>2. Cấp huyện: Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính của Ủy ban nhân dân cấp huyện.</p> | | <p>Tài chính;</p> <p>- Quyết định số 3594/QĐ-BNN- VP ngày 20/8/2021 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;</p> <p>- Quyết định số 28/2022/QĐ-UBND ngày 24/6/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.</p> |
| 2 | Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh nông, lâm, thủy sản (trường hợp trước 06 tháng tính đến ngày Giấy chứng nhận ATTP hết hạn) (TTHC chung cho cấp Sở, cấp huyện) | <p>1. Trường hợp cơ sở đã được thẩm định và xếp loại A hoặc B: 06 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.</p> <p>2. Trường hợp cơ sở chưa được thẩm định, xếp loại:</p> | <p>Cơ quan được phân công theo Quyết định số 28/2022/QĐ-UBND ngày 24/6/2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố, bao gồm:</p> <p>1. Cấp Sở: Tiếp nhận tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả các chi cục theo lĩnh vực được phân</p> | <p>Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau:</p> <p>- Trực tiếp;</p> <p>- Trực tuyến;</p> <p>- Qua đường bưu điện.</p> | <p>-Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ;</p> <p>-Nghị định số 123/2018/NĐ-CP ngày 17/9/2018 của Chính phủ;</p> <p>-Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;</p> <p>-Quyết định 751/QĐ-BNN-</p> |

| | | | | | |
|--|--|---|---|--|---|
| | | <p>14 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.</p> | <p>công:</p> <ul style="list-style-type: none"> -Chi cục Quản lý chất lượng Nông Lâm sản và Thủy sản; Địa chỉ: 143 Hồ Đắc Di, phường Quang Trung, quận Đống Đa, Hà Nội. -Chi cục Chăn nuôi và Thú y; Địa chỉ: số 88, đường Lê Trọng Tấn, quận Hà Đông, Hà Nội. - Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật; Địa chỉ: Tổ 44, Phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, Hà Nội -Chi cục Thủy sản; Địa chỉ: xã Thanh Liệt, huyện Thanh Trì, Hà Nội. <p>2. Cấp huyện: Tiếp nhận tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính Ủy ban nhân dân cấp huyện.</p> | | <p>QLCL ngày 06/3/2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;</p> <ul style="list-style-type: none"> -Thông tư số 286/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính; -Thông tư số 44/2018/TT-BTC ngày 07/5/2018 của Bộ Tài chính; - Quyết định số 3594/QĐ-BNN- VP ngày 20/8/2021 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; - Quyết định số 28/2022/QĐ-UBND ngày 24/6/2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội; - Quyết định số 2590/QĐ-UBND ngày 14/6/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội. |
|--|--|---|---|--|---|

Handwritten signature

| | | | | | |
|--|--|--|---|--|--|
| | | | Địa chỉ: xã Thanh Liệt, huyện Thanh Trì, Hà Nội. 2. Cấp huyện: Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính Ủy ban nhân dân cấp huyện | | |
|--|--|--|---|--|--|

III. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN THÀNH PHỐ HÀ NỘI.

| STT | Thứ tự TTHC bị bãi bỏ tại Quyết định công bố | Tên thủ tục hành chính | Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ |
|--|--|--|---|
| I | | | |
| Lĩnh vực Quản lý chất lượng nông, lâm, thủy sản | | | |
| 1 | 1 | Số 91, mục B phụ lục kèm theo Quyết định 4527/QĐ-UBND ngày 21/10/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội. | Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản (TTHC chung cho cấp Sở, cấp huyện) |
| | | | <ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính; - Quyết định số 18/2020/QĐ-UBND ngày 4/9/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc ban hành quy định thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn thành phố Hà Nội. - Quyết định số 28/2022/QĐ-UBND ngày 24/6/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội ban hành Quy định phân công, phân cấp quản lý về an toàn thực phẩm trên địa bàn thành phố Hà Nội. |

2025

| | | | | |
|-----------|---|--|--|---|
| 2 | 2 | Số 92, mục B phụ lục kèm theo Quyết định 4527/QĐ-UBND ngày 21/10/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội. | Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh nông, lâm, thủy sản (trường hợp trước 06 tháng tính đến ngày Giấy chứng nhận ATTP hết hạn) (TTHC chung cho cấp Sở, cấp huyện) | <ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính; - Quyết định số 18/2020/QĐ-UBND ngày 4/9/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc ban hành quy định thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn thành phố Hà Nội. - Quyết định số 28/2022/QĐ-UBND ngày 24/6/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội ban hành Quy định phân công, phân cấp quản lý về an toàn thực phẩm trên địa bàn thành phố Hà Nội. |
| 3 | 3 | Số 93, mục B phụ lục kèm theo Quyết định 4527/QĐ-UBND ngày 21/10/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội. | Cấp lại giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản (trường hợp Giấy chứng nhận vẫn còn hiệu lực nhưng bị mất, hỏng, thất lạc hoặc có sự thay đổi, bổ sung thông tin trên Giấy chứng nhận (TTHC chung cho cấp Sở, cấp huyện) | <ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính; - Quyết định số 18/2020/QĐ-UBND ngày 4/9/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc ban hành quy định thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn thành phố Hà Nội. - Quyết định số 28/2022/QĐ-UBND ngày 24/6/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội ban hành Quy định phân công, phân cấp quản lý về an toàn thực phẩm trên địa bàn thành phố Hà Nội. |
| II | | Lĩnh vực Thú y | | |
| 4 | 1 | Số 23, mục A phụ lục kèm theo Quyết định 4527/QĐ-UBND ngày 21/10/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân | Cấp, Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện vệ sinh thú y. | Thông tư số 10/2022/TTBNNPTNT ngày 14/9/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 09/2016/TTBNNPTNT ngày 01/6/2016 của Bộ |

2 am

| | | | | |
|---|---|--|---|--|
| | | thành phố Hà Nội. | | trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về kiểm soát giết mổ và kiểm tra vệ sinh thú y. |
| 5 | 2 | Số 27, mục A phụ lục kèm theo Quyết định 4527/QĐ-UBND ngày 21/10/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội. | Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y | Thông tư số 13/2022/TT-BNNPTNT ngày 28/9/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung các Thông tư về quản lý thuốc Thú y. |

